

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/DS-ST

Ngày: 30/3/2023

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Nhó

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Mai Văn Du
2. Ông Trần Đức Hiếu

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ánh Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Cẩm Lệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 140/2022/TLST-DS ngày 24/10/2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2022/QĐ-ST ngày 21 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hồ Văn B (Hồ B), sinh năm 1983; Địa chỉ: Số 56 đường Nguyễn K, phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng. (ông B có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Đoàn Văn H, sinh năm 1985, bà Đinh Thị Phương L, sinh năm: 1989; Cùng địa chỉ: Số 97 Đ Đ L, phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng. (ông H, bà L có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 05 tháng 10 năm 2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Hồ Văn B trình bày:

Trước đây tôi có mối quan hệ quen biết với ông Đoàn Văn H. Ông Đoàn Văn H bà Đinh Thị Phương L là vợ chồng. Ông H và bà L đã nhiều lần mượn

tiền của tôi để làm ăn, tôi đã tạo điều kiện giúp ông H và bà L trong lúc khó khăn về kinh tế nên ông đã cho ông H và bà L mượn số tiền vào các lần cụ thể như sau:

Lần 1: Vào ngày 18/2/2020, ông H và bà L vay ông số tiền 50.000.000 đồng, thời hạn hẹn từ ngày 18 tháng 2 đến ngày 18 tháng 4 năm 2022 trả. Lần 2: Vào ngày 23/11/2021, ông H và bà L mượn tôi số tiền 300.000.000 đồng, hẹn trong thời hạn 03 tháng đến 23/2/2022 trả. Lần 3: Vào ngày 29/11/2021, ông H và bà L tiếp tục mượn số tiền 100.000.000 đồng, hẹn trong thời hạn 01 tháng trả. Tổng cộng, sau nhiều lần thì ông H và bà L vay tôi số tiền 450.000.000 đồng. Đến nay đã quá hạn nhưng ông H và bà L cứ hứa, hẹn mãi, mặc dù tôi đã nhiều lần yêu cầu, ông H và bà L nhưng ông bà vẫn không trả tiền cho tôi. Tôi đã gọi điện và nhắn tin cho ông H và bà L nhưng ông H và bà L vẫn chây ỳ, không chịu trả tiền cho tôi. Nay tôi yêu cầu Tòa án buộc vợ chồng ông H và bà L trả dứt điểm 1 lần số tiền 450.000.000 đồng cho tôi. Tôi không yêu cầu tính lãi.

Tại bản tự khai ngày 10/02/2023, bị đơn bà Đinh Thị Phương L trình bày:

Trước đây, vợ chồng tôi có quen biết với ông Hồ Văn B (Hồ B) và có vay ông B tổng cộng số tiền là 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng) mục đích vay là để cho chồng tôi là ông Đoàn Văn H kinh doanh, làm ăn buôn bán, cụ thể: ngày 23/11/2021 vay của ông B số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), ngày 29/11/2021 tiếp tục vay số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Trước đó ngày 18/2/2020 có mượn 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Nay vì điều kiện làm ăn kiện làm ăn khó khăn nợ nần chồng chất nên chúng chưa có khả năng trả tiền cho ông B, phải chờ bán được ngôi nhà đang ở. Nay tôi có nguyện vọng ông B cho thêm chúng tôi thời gian để bán nhà trả nợ.

Tại phiên hòa giải ngày 16/02/2023, bị đơn ông Đoàn Văn H trình bày: Tôi thống nhất như lời trình bày của bà Đinh Thị Phương L, tôi xác nhận vợ chồng tôi có nợ của ông Hồ Văn B số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng). Ngày 18/2/2020 tôi và bà Đinh Thị Phương L vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng). Ngày 23/11/2021 tôi và bà L mượn số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng). Ngày 29/11/2021 tôi và bà L mượn số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Tuy nhiên nay công việc làm ăn khó khăn nên vợ chồng ông chưa trả được số tiền 450.000.000 đồng cho ông B. Nay tôi xác nhận vợ chồng tôi có nợ của ông Hồ Văn B số tiền 450.000.000 đồng và xin gia hạn thêm thời gian trả nợ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Bị đơn ông Đoàn Văn H và bà Đinh Thị Phương L có địa chỉ nơi cư trú tại số nhà 97, đường Đ Đ L, phường H X, quận C L, thành phố Đà Nẵng nên Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[2] Tại các giấy mượn tiền bản chính ông Hồ Văn B cung cấp cho Tòa án có thể hiện ông Đoàn Văn H và bà Đinh Thị Phương L có mượn ông Hồ Văn B tổng số tiền 450.000.000 đồng, thể hiện cụ thể như sau: giấy mượn tiền ngày 18/2/2020, ông H vay số tiền 50.000.000 đồng; giấy mượn tiền ngày 23/11/2021 ông H bà L mượn số tiền 300.000.000 đồng; ngày 29/11/2021 ông H bà L mượn số tiền 100.000.000 đồng. Thời gian hẹn trả nợ trong các giấy mượn tiền như sau: đối với số tiền mượn 50.000.000 đồng ông H hẹn từ ngày 18/2 đến 18/4/2022 sẽ trả, đối với số tiền 300.000.000 đồng hẹn 03 tháng sẽ trả; đối với số tiền 100.000.000 đồng hẹn 01 tháng sẽ trả. Tại bản tự khai của bà Đinh Thị Phương L ngày 10/02/2023 và biên bản hòa giải ngày 16/02/2023 ông Đoàn Văn H và bà Đinh Thị Phương L đều thừa nhận có mượn của ông Hồ Văn B số tiền 450.000.000 đồng đến nay chưa trả do kinh tế khó khăn và xin gia hạn thêm thời gian trả nợ.

Tại phiên tòa ông Đoàn Văn H và bà Đinh Thị Phương L xác nhận có nợ ông Hồ Văn B số tiền 450.000.000 đ và xin trả dần mỗi tháng 3.000.000 đ cho đến khi dứt điểm số nợ trên, tuy nhiên, nguyên đơn ông Hồ Văn B không đồng ý. Do đó, HĐXX căn cứ vào các giấy mượn tiền bản chính do nguyên đơn cung cấp cho Tòa án và lời khai của ông H bà L là cơ sở để chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn B. Xét yêu cầu của nguyên đơn ông Hồ Văn B khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Văn H bà Đinh Thị Phương L trả lại cho ông tổng số tiền 450.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất là có căn cứ và phù hợp với các quy định tại các điều 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự. Như vậy, HĐXX không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu của bị đơn.

[3] Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn ông Đoàn Văn H, bà Đinh Thị Phương L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:- Các điều 463, 465, 466 của Bộ luật Dân sự;

- Các điều 35, 39, 147, 227, 228, 271, 272 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; - Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Văn B về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản với ông Đoàn Văn H và bà Đinh Thị Phương L.

Tuyên xử:

1. Buộc ông Đoàn Văn H và bà Đinh Thị Phương L phải có nghĩa vụ trả cho ông Hồ Văn B số tiền 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Đoàn Văn Hội và bà Đinh Thị Phương L phải chịu 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

Ông Hồ Văn B không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn cho ông Hồ Văn B (Hồ B) 12.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0002097 ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Nguyên đơn, Bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q. Cẩm Lệ;
- Dương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Văn Nhó

